

ĐỀ ÔN SỐ 1

★ Luyện đọc:

Mùa hạ

Sang tháng tư, xuân vừa tàn, nắng hạ tràn về. Mùa hạ là mùa của nắng, của mưa. Nắng chang chang, gay gắt. Mưa sầm sập đổ thật bất ngờ. Mùa hạ là mùa của hoa sen, hoa nhài, hoa loa kèn. Hoa sen toả ngan ngát. Hoa nhài, hoa loa kèn thì khoe sắc trắng giản dị mà mang đậm nét tinh khiết, thanh cao.

Bài 1: Nối:

Ở nhà	●	●	đang gặm cỏ ngoài bãi
Đàn bò	●	●	che chở cho đàn con
Mẹ gà	●	●	bé chăm chỉ làm bài

Bài 2: Điền vào chỗ chấm:

a. G hay gh

- Nhàa,ếỗ, dưaang, conẹ

b. D, r, gi

- Cặp ...a,a đình, nhânân,uộng nương, conấn,ung
.....ăng.....ung.....ẻ

Bài 3: Từ cần điền vào câu: “ Ở nhà bé Hà học bài” là:

A. Gắn gũi

B. ăn no

C. chăm chỉ

D. sách vở

Bài 4: Viết 5 tiếng:

a. Có vần ay:.....

b. Có vần ây:.....

Bài 5: Điền vào chỗ chấm:

- - uôn hay ươn: b..... chán, con l....., m..... năm

- - uôt hay ươt: xuyên s....., lần l....., m..... mà

- - ua hay ưa: m... rơi, m.... sấm

Bài 6: Luyện viết:

Các cháu chơi với bạn
Cãi nhau là không vui
Cái miệng nói xinh thế
Chỉ nói điều hay thôi.

ĐỀ ÔN SỐ 2

A. Luyện đọc:

- **Âm** : nh ,th ,kh ,ngh , r , ng ,tr ,gi ,ch , s , k , đ

- **Vần** : ương ,ung ,iêng ,uc ,ươc , ăp , ập , iêp ,urop

- **Câu,bài ứng dụng:**

1. Việt Nam đất nước ta ơi

Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn

Cánh cò bay lả dập dờn

Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.

2. Buổi trưa ,Cừu chạy theo mẹ ra bờ suối .Nó thấy bầy hươu nai đã ở đấy rồi.

3 . Quê hương là chùm khế ngọt

Mẹ về nón lá nghiêng che

Quê hương là đường đi học

Hoa cau rụng trắng ngoài thềm.

B. Luyện viết :

1.Âm : kh , ngh , gi ,h ,m ,r , tr

2. Vần : iêu, ung ,um ,êm , ơp , ong

3. Từ : đồng ruộng , hộp sữa , rừng tràm , vui vẻ , âu yếm , tiếp sức

4. Câu :

Hôm qua em tới trường

Mẹ dắt tay từng bước

Hôm nay mẹ lên nương

Một mình em tới lớp.

5. Bài tập :

1. Điền vào chỗ chấm thích hợp:

(c/ k/q) : . . .ái kính

.....ềnh càng

(ng/ ngh):ờ ngợ

... ..ênh ngang

2.Điền vào chỗ trống:

- ng hay ngh:ệ sĩã tư
- en hay ên: mũi t.... con nh.....

3.Nối câu cho phù hợp:

Công viên

chăm học

Lớp em

có nhiều cây xanh

Bé

sạch ,đẹp

Bàn tay

mũm mĩm

ĐỀ ÔN SỐ 3

1. Nối ô chữ cho phù hợp:

Bông hồng	giảng bài
Trăng rằm	trèo cây cau
Con mèo	thơm ngát
Cô giáo	sáng tỏ

2. Chọn vần thích hợp điền vào chỗ trống:

- ăt hay ât: ph.....'..... cờ , g..... lúa

- iên hay iêm: v..... phần , lúa ch.....

3. Nối ô chữ cho phù hợp:

Tiếng sóng	thăng bằng
Đường cày	hiện lên
Vàng trắng	gợn sóng
Mặt hồ	rì rào

4. Chọn vần thích hợp điền vào chỗ trống:

- ăm hay âm: nong t....'..... , hái n....'.....

- ươn hay ương: v...` rau , mái tr.....`.....

5. Nối ô chữ cho thích hợp:

cả lớp	em học mẫu giáo
cánh quạt	chép bài
năm ngoái	xanh tươi
vườn cây	quay tít

6. Chọn vần thích hợp điền vào chỗ trống:

- em hay êm: móm m..', x tivi

- om hay ôm: con t..... , lom kh.....

7. Nối ô chữ cho thích hợp:

Mặt hồ
Mùa hè
Cô giáo
Cây cối

nóng nực
phẳng lặng
xanh tươi
giảng bài

8. Chọn vần thích hợp điền vào chỗ trống:

- *ăn* hay *ang*: lặn t..., ánh tr....

- *êu* hay *iêu*: cao lêu ngh..., con d..`..

ĐỀ ÔN SỐ 4

Bài 1: Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:

Làm gì khi bị lạc

Khi bị lạc, bé cần:

- Nín khóc, ở yên một chỗ chờ đi lòng vòng.
- Hét to tên bố mẹ.
- Nhờ cô, chú, bác gần đó báo tin cho bố mẹ.
- Đề phòng bị bắt cóc, chờ nghe kẻ lạ mặt dụ dỗ.

(?) Khoanh vào đáp án đúng nhất:

a, Vì sao chờ nghe kẻ lạ mặt dụ dỗ?

- A. Vì có thể bị bắt cóc.
- B. Vì có thể bị lạc.

b, Bạn cần làm gì để tránh bị lạc?

(con trả lời bằng miệng dựa vào đoạn văn ở trên)

Bài 2: Tìm 2 từ có chứa vần:

- ai:
- eo:

Bài 3: Hãy kể tên một số con vật nuôi trong gia đình mà em biết?

.....

Bài 4: Chép lại một lần khổ thơ sau vào trong vở ô li:

(Con lưu ý viết hoa chữ cái đầu mỗi dòng thơ và cách lề 2 ô li)

Tập đếm

Một quả đất tròn tròn

Hai quả cam nho nhỏ

Ba chân bếp con con

Bốn chân ghế, chân bàn

Năm ngón tay vừa đủ.

ĐỀ ÔN SỐ 5

Bài 1: Chọn c hay k ?

....éo co ầu lông gỗ ...ẻng ảnh chanh

Chọn ai hay ay ?

1. Một bàn t..... có năm ngón.
2. Chú mèo nhỏ có đôi t..... rất thính!

Bài 2: Nói ô chữ cho phù hợp

Bé chúc ông bà	hót rất hay!
Em viết	sống lâu trăm
Chim sơn ca	thật cẩn thận và nắn nót.

Bài 3: Tìm 2 từ có chứa vần:

- ăp: VD: ngăn nắp
- âp: VD: tấp nập

Bài 4: Phụ huynh đọc cho con nghe – viết khổ thơ sau:

Đã dậy chưa hả trầu
Tao hái vài lá nhé
Cho bà và cho mẹ
Chớ lụi đi trầu ơi !

(Con lưu ý viết hoa chữ cái đầu dòng và cách lề 2 ô li)

ĐỀ ÔN SỐ 6

Bài 1: Đọc thuộc lòng các vần sau

- ia, ua, ưa, oi, ai, ôi, ơi, ui, ưi, uôi, ươi
- ay, ây, eo, ao, au, âu, iu, êu, iêu, yêu, ưu, ươu
- on, an, ăn, ân, ôn, ơn, en, ên, in, un, iên, yên, uôn, ươn
- ong, ông, ăng, âng, ung, ương, eng, iêng, uông, ơng, ang, anh, inh, ênh
- om, am, ăm, âm, ôm, ơm, em, êm, im, um, iêm, yêm, uôm, ươm
- ot, at, ăt, ât, ôt, ơt, et, êt, ut, ưt, it, iêt, uôt, ươt, oc, ac, ắc, âc, uc, ưc, uôc, ươc, iêc, ach, êch, ich
- op, ap, ăp, âp, ôp, ơp, ep, êp

Bài 2: Chọn vần và thanh thích hợp điền vào chỗ chấm: uông, ương, iêc, au, ươi, im.

rau m

l liêm

n rẫy

buồng c

công v

xâu k

Bài 3: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Bạn nhỏ đáng khen

Bạn Hà thật là đáng khen. Mẹ đi làm về, tay mang tay xách. Hà bèn chạy ra đỡ ngay cho mẹ. Hà còn đưa khăn để mẹ lau mồ hôi cho đỡ mệt.

1, Đoạn văn trên có bao nhiêu câu?

Đoạn văn trên có..... câu

2, Những chữ cái nào được viết in hoa?

Những chữ cái được viết in hoa là:

ĐỀ ÔN SỐ 7

Bài 1: Nối

Bé gái	Lú lo
Chim hót	Sai trĩu quả
Cây bướu	Chơi nhẩy dây

Bài 2: Điền **ng** hay **nh**

Cưỡiựa suyĩ ỉ hè
Vấnệ à voi ...ã tư

Bài 3: Nối

Chú Tư lái	áo len cho bà
Bạn trai chơi	xe tải
Mẹ mua	đá bóng

Bài 4: Điền vào chỗ trống

a. Điền **g** hay **gh**

...i nhớ conẹ ...à mái
...õ cửa gồ ...ề nhà ...a

b. Điền **ot** hay **at**

Rauót chim h...Ừ bãi c....ù
Bát ng...ù gi... sương ca h...ù.

c. Điền vần **iêm** hay **yêm**

Hồng x..... đ...Æ mười
Âuù cái.....ù

d. Điền vần **ong** hay **ông**

Bông h... dòng s.....
Tr.... Veo mật